

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PAR INDEX NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 126 /KH-UBND ngày 03 /6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC					
1	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch CCHC của tỉnh năm 2024	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc	100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch được thực hiện hoàn thành
2	Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC định kỳ của tỉnh	Theo quy định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ chủ trì xây dựng báo cáo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Báo cáo kết quả thực hiện của UBND tỉnh gửi Bộ Nội vụ đáp ứng đầy đủ về số lượng, nội dung và đúng thời gian quy định
3	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2024, đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, đơn vị trở lên	Theo Kế hoạch kiểm tra	- Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh - Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra	- Hoàn thành 100% Kế hoạch kiểm tra CCHC - 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý
4	Công tác tuyên truyền CCHC				
4.1	Đăng tải nội dung, thông tin CCHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Tin, bài viết về những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, tình hình triển khai nhiệm vụ CCHC của các ngành, địa phương; các mô hình, cơ chế đang được triển khai thực hiện, các điển hình tốt trong CCHC được đăng tải thường xuyên và liên tục
4.2	Tuyên truyền CCHC trên Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Thường xuyên	- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh - Báo Lạng Sơn	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tiếp tục duy trì thực hiện và tăng thời lượng chuyên mục về CCHC

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
4.3	Tuyên truyền CCHC qua pano, áp phích,... và tuyên truyền bằng các xe thông tin lưu động, hệ thống loa phát thanh	Thường xuyên	UBND cấp huyện, cấp xã		Quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định liên quan đến CCHC
4.4	Tuyên truyền và tương tác với người dân, tổ chức trên mạng xã hội Facebook, Zalo	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	
5	Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương có ít nhất 01 sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC được áp dụng có hiệu quả.
6	Tổ chức Hội nghị đối thoại của Lãnh đạo cấp tỉnh, Lãnh đạo cấp huyện với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư	Trong năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại/diễn đàn với doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các hội nghị, hội thảo được tổ chức theo kế hoạch trong năm 2024
			Ban Tiếp công dân tỉnh: tham mưu tổ chức đối thoại với người dân.		
7	Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm	Theo tiến độ cụ thể của từng nhiệm vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, tổng hợp	100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoàn thành đúng tiến độ
8	Phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai thực hiện việc khảo sát cán	Theo kế	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành, UBND	Hoàn thành 100% phiếu khảo sát, đáp ứng yêu cầu đặt ra

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	bộ, lãnh đạo quản lý phục vụ chấm điểm Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2024	hoạch của Bộ Nội vụ		cấp huyện. - Đại biểu HĐND tỉnh	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Theo dõi thi hành pháp luật				
1.1	Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Thực hiện đầy đủ 03 hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành; Báo cáo kết quả thực hiện
1.2	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Các văn bản xử lý/kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền - Báo cáo kết quả của UBND tỉnh
2	Thực hiện rà soát thường xuyên, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành nhằm xem xét tính hiệu quả, tính phù hợp của văn bản hoặc xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp	Trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	- Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương - Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành đảm bảo tính hiệu quả, tính phù hợp của văn bản
3	Xử lý các văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	100% văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị được xử lý đúng quy định
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)				
1	Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
1.1	Không có TTHC ban hành trái thẩm quyền	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Bảo đảm trong năm không có TTHC ban hành trái thẩm quyền
1.2	Có các kiến nghị cải cách TTHC, kiến nghị cụ thể sửa đổi, bổ sung VBQPPL quy định TTHC trong năm đánh giá	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện	- Trong năm tỉnh có các kiến nghị cải cách TTHC, kiến nghị cụ thể sửa đổi, bổ sung VBQPPL quy định TTHC - Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của tỉnh
2	Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ				
2.1	Công bố TTHC, danh mục TTHC theo quy định	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Các quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước 05 ngày làm việc tính đến ngày VBQPPL có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành. Trường hợp VBQPPL được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành thì quyết định công bố TTHC phải được ban hành chậm nhất là sau 03 ngày kể từ ngày công bố hoặc ký ban hành VBQPPL có quy định về TTHC
2.2	Công khai TTHC và các quy định có liên quan				
2.2.1	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời (chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày quyết định công bố được ban hành) trên Cổng dịch vụ công quốc gia
2.2.2	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và các	Trong năm 2024	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Các	Văn phòng UBND tỉnh	- Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	Website của cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC		sở, ban, ngành, UBND cấp huyện		- 100% Trang thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh công khai đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. - 100% Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết
2.2.3	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Một cửa các cấp	Trong năm 2024	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Một cửa các cấp
2.3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC				
2.3.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia		Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	100% hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên Cổng dịch vụ quốc gia
2.3.2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan hành chính các cấp tại địa phương tiếp nhận, giải quyết được công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh		Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC do cơ quan hành chính các cấp tại tỉnh tiếp nhận, giải quyết được công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh
3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông				
3.1	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Bảo đảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của tỉnh thực hiện tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận một cửa các cấp
3.2	Đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục	Trong năm 2024	Các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thực hiện 100% TTHC theo danh mục TTHC được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	được phê duyệt				
3.3	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực phụ trách	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	- Quyết định công bố Danh mục TTHC/nhóm liên thông trên địa bàn tỉnh - Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông, chỉ rõ nơi tiếp nhận, trả kết quả và cơ quan tham gia giải quyết đối với từng TTHC/nhóm TTHC liên thông
3.4	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực phụ trách	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện	- Quyết định công bố Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông trên địa bàn tỉnh - Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông, chỉ rõ nơi tiếp nhận, trả kết quả và cơ quan tham gia giải quyết đối với từng TTHC/nhóm TTHC liên thông
4	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC				
4.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	- Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên 99%.
4.2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Trong năm 2024	UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên 99%
4.3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Trong năm 2024	UBND cấp xã	UBND cấp huyện; Văn phòng UBND tỉnh	Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên 99%
4.4	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi	Thực hiện đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC
4.5	Đánh giá chất lượng giải quyết	Trong	Văn phòng	Các sở, ban,	Thực hiện theo quy định tại Nghị định

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	TTHC của địa phương	năm 2024	UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	số 61/2018/NĐCP, Thông tư 01/2018/TT-VPCP và các văn bản có liên quan - Bảo đảm Từ 90% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt điểm đánh giá từ tốt trở lên
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh				
5.1	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	100% số PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh được xử lý kịp thời, đầy đủ theo quy định
5.2	Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền của tỉnh	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	100% số PAKN đã xử lý, trả lời được công khai theo quy định
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện đảm bảo quy định	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh
2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	100% cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo cơ cấu số lượng lãnh đạo theo quy định
3	Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập giảm tối thiểu 3% so với năm 2021

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
4	Thực hiện các quy định về quản lý biên chế	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Nội vụ	Bảo đảm sử dụng không vượt quá số lượng biên chế, người làm việc được giao
5	Thực hiện phân cấp quản lý				
5.1	Thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	Thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác của Chính phủ, các bộ, ngành về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; Quyết định số 2233/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
5.2	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp, phân quyền cho cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở, ngành đã phân cấp, phân quyền cho cấp huyện, cấp xã
5.3	Xử lý các vấn đề về phân cấp, phân quyền phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Bảo đảm 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra đã được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm				
1.1	Tiếp tục rà soát hoàn thiện quy định về vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ hướng dẫn, thẩm định	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản chỉ đạo tiếp tục rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. - Kịp thời ban hành các Quyết định điều chỉnh, bổ sung đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính,

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
					đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh (Chỉ tính ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh, thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh) theo quy định
1.2	Tiếp tục rà soát, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan, đơn vị, địa phương tỉnh phải bố trí công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí. - 100% cơ quan, tổ chức hoàn thành Bản mô tả công việc/Danh mục vị trí việc làm và Khung năng lực cho từng vị trí việc làm. - 100% công chức, viên chức được bố trí đúng vị trí việc làm
2	Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức, viên chức	Trong năm 2024	- Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Việc tuyển dụng được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời gian, đảm bảo công khai, minh bạch - Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức
			- Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo nhu cầu thực tế tại đơn vị	Sở Nội vụ hướng dẫn, giám sát	
3	Thực hiện quy định về bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	100% các chức danh lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm đúng quy định
4	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Đảm bảo trong năm 2024 không có lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và lãnh đạo cấp Phòng bị kỷ luật
5	Thực hiện kế hoạch công tác đào	Trong	Sở Nội vụ	Các sở, ban,	Hoàn thành 100% kế hoạch

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	năm 2024		ngành, UBND cấp huyện	
6	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định	Thường xuyên	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Bảo đảm 100% Cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng các tiêu chuẩn về tuổi, trình độ lý luận chính trị, trình độ học vấn và chuyên môn nghiệp vụ theo các quy định của Đảng, Chính phủ, Bộ Nội vụ và các tiêu chuẩn do các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội quy định đối với từng chức danh cụ thể
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách				
1.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN)	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 theo Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh. - Đến thời điểm ngày 03/5/2024, 12/25 cơ quan có tỷ lệ giải ngân thấp hơn tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh, gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Công an tỉnh; các Sở: Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn, Nội vụ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND các huyện: Hữu Lũng, Văn Quan; Thành phố đảm bảo tiến độ tỷ lệ giải ngân theo từng nhóm dự án quy định tại Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
					19/01/2024 và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh
1.2	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí từ nguồn NSNN	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí từ nguồn NSNN.
1.3	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính	- Thực hiện tối thiểu 80% các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền tại tỉnh trong 2 năm gần nhất.
2	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công				
2.1	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Sở Tài chính	Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công
2.2	Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công	Trong năm 2024			
2.2.1	Có kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công		Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; cụ thể: Kế hoạch kiểm tra; Biên bản kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra về quản lý, sử dụng tài sản công
2.2.2	100% cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài		Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn,	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	sản công			kiểm tra việc thực hiện	
2.2.3	Đã rà soát, chuẩn hóa, cập nhật số liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công		Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện	Thực hiện rà soát, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công tại địa chỉ http://qltsc.mof.gov.vn theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Sở Tài chính
2.3	Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh	Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành
2.4	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh	Sở Tài chính hướng dẫn	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm dần số lượng các ĐVSNCL do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tăng dần số lượng các đơn vị tự chủ tự bảo đảm chi thường xuyên và bảo đảm một phần chi thường xuyên, góp phần giảm chi trực tiếp ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp - Trong năm 2024 có ít nhất 01 ĐVSNCL được giao tự chủ ở mức tự đảm bảo chi thường xuyên và ít nhất 01 đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ ở mức tự đảm bảo một phần chi thường xuyên
2.5	Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các ĐVSNCL	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh	Sở Tài chính kiểm tra	Biên bản kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra về quản lý, sử dụng tài chính
2.6	Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân	Trong	Sở Tài chính	Các sở, ban,	Phân đầu tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021	năm 2024		ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh	sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021 đạt 5%
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu				
1.1	Triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử theo quy định	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Quyết định UBND tỉnh Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử và tổ chức triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông
1.2	Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Triển khai và đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật theo quy định và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
1.3	Tỷ lệ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Bảo đảm 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)
1.4	Tỷ lệ các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Bảo đảm 100% các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được kết nối với các hệ thống thông tin qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và được các cơ quan, đơn vị đưa vào khai thác, sử dụng chính thức, có hiệu quả.
2	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước				
2.1	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại tỉnh	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện,	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn	Bảo đảm 100% các sở, ngành và tương đương có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
			UBND cấp xã	phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện	80% trở lên; 100% các xã, phường, thị trấn có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 70% trở lên.
2.2	Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền	Trong năm 2024	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc việc thực hiện	Bảo đảm 100% sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã thực hiện kết nối
2.3	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Hệ thống thông tin báo cáo đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định - Tỷ lệ kết nối chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đạt 100%
3	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức				
3.1	Cổng thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Cổng thông tin điện tử của tỉnh đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.
3.2	Chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Trong năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Đảm bảo tính kịp thời, mức độ đầy đủ của thông tin được cung cấp trên Cổng thông tin điện tử; mức độ thuận tiện trong việc truy cập, khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử
3.3	Thiết lập, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thiết lập, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên cơ sở Cổng DVC và Hệ thống thông tin một cửa

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
					điện tử và có đầy đủ tính năng theo quy định
3.4	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC				
3.4.1	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Tỷ lệ đạt 100%
3.4.2	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Tỷ lệ đạt 100%
3.4.3	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Tỷ lệ đạt 100%
3.5	Tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Đạt tỷ lệ tối thiểu 90%
3.6	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Đạt tỷ lệ tối thiểu 80%

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
				độc thực hiện	
3.7	Thực hiện thanh toán trực tuyến				
3.7.1	Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Đạt tỷ lệ tối thiểu 90%
3.7.2	Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Đạt tỷ lệ tối thiểu 60%
3.7.3	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện	Đạt tỷ lệ tối thiểu 50%
VIII	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH				
1	Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 do HĐND tỉnh giao	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hoàn thành 100% các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2024 được phê duyệt tại Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số vốn thu hút đầu tư của tỉnh trong năm 2024 cao hơn năm 2023
3	Xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp khuyến khích phát triển doanh nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa .	Trong năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2024 cao hơn năm 2023
4	Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào thu ngân sách tỉnh năm	Trong năm	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa	Tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào thu ngân sách tỉnh năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm
	doanh nghiệp vào thu ngân sách tỉnh	2024		phương liên quan	2024 cao hơn năm 2023
5	Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch phát triển - xã hội năm 2024	Trong năm 2024	Sở Kế hoạch và đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2024 cao hơn năm 2023